

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/DS- ST

Ngày: 05/8/2020

V/v “*tranh chấp HĐ tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ninh Thị Kiều Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

Ông Trần Hoàng Liên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên Tòa: Bà Lê Nguyễn Tường Vy- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 14/ TLST- DS ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐST- DS ngày 24 tháng 6 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2020/QĐST- DS ngày 10 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X, trụ sở: 266-268 N, phường 8, quận H, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đ, Tổng Giám đốc.

Ngân hàng TMCP X chi nhánh Ninh Thuận, trụ sở: 757 T, thành phố P, tỉnh N. Bà Đào Thị Đ, Giám đốc Chi nhánh đại diện theo Giấy ủy quyền số 2015/2019/GUQ-PL ngày 28 tháng 6 năm 2019.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP X chi nhánh N: Ông Phạm N, chuyên viên quản lý Nợ, Phòng Kiểm soát rủi ro theo Giấy ủy quyền số 67/2019/GUQ- CNNT ngày 16 tháng 12 năm 2019 (có mặt).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ng, sinh năm: 1985, trú: khu phố x, phường Y, thành phố P, tỉnh N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn - Ngân hàng TMCP X do người đại diện theo ủy quyền là ông Phạm N- trình bày:

Ngày 20 tháng 11 năm 2013, Ngân hàng TMCP X cho ông Nguyễn Ng vay vốn theo hợp đồng tín dụng số LD 13324004xx, số tiền vay 45.000.000 đồng, thời hạn vay: 36 tháng, mục đích vay: tiêu dùng, lãi suất cho vay: 0,96%/tháng, lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn; hình thức trả nợ: vốn, lãi trả hàng tháng theo phương thức gộp đều, thời điểm trả hết nợ trong hợp đồng: 20 tháng 11 năm 2016. Ông Nguyễn Ng đã thanh toán cho ngân hàng số tiền gốc là 41.250.000 đồng, lãi là 14.184.000 đồng. Từ tháng 8 năm 2016 đến nay, ông Ng không tiếp tục thanh toán gốc lãi cho ngân hàng. Do ông vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn từ ngày 30 tháng 8 năm 2016. Tính đến ngày 05 tháng 8 năm 2020, ông Ng nợ ngân hàng các khoản sau: số tiền gốc: 3.750.000 đồng, số tiền lãi: 4.147.792 đồng, trong đó lãi trong hạn là: 1.598.400 đồng, lãi quá hạn là 2.549.392 đồng, tổng cộng: 7.897.792 đồng

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Nguyễn Ng phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền 7.897.792 đồng (bao gồm số tiền gốc: 3.750.000 đồng, số tiền lãi: 4.147.792 đồng, trong đó lãi trong hạn là: 1.598.400 đồng, lãi quá hạn là 2.549.392 đồng tính đến ngày 05 tháng 8 năm 2020). Ngoài ra ông Nguyễn Ng có nghĩa vụ trả lãi phát sinh từ ngày 06 tháng 8 năm 2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng hoặc cho đến khi thi hành án xong.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “*tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

[1] Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn không tham gia tố tụng, thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng hoàn toàn hợp lệ. Hội đồng xét xử căn cứ điều 227, điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Tại phiên tòa, Ngân hàng TMCP X yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Ng phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền là 7.897.792 đồng (bao gồm số tiền gốc: 3.750.000 đồng, số tiền lãi: 4.147.792 đồng, trong đó lãi trong hạn là: 1.598.400 đồng, lãi quá hạn là 2.549.392 đồng tính đến ngày 05 tháng 8 năm 2020). Ngoài ra Ngân hàng buộc ông Nguyễn Ng có nghĩa vụ trả

lãi phát sinh từ ngày 06 tháng 8 năm 2020 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng hoặc cho đến khi thi hành án xong. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tại phiên tòa không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu.

[3] Căn cứ Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1332400459 ngày 20 tháng 11 năm 2013, Ngân hàng TMCP X cho ông Nguyễn Ng vay 45.000.000 đồng, Thời hạn vay 36 tháng, thời hạn trả nợ cuối: 20 tháng 11 năm 2016. Số tiền trả nợ mỗi kỳ - hàng tháng: 1.250.000 đồng. Lãi suất: 0,96%/ tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Hợp đồng được giao kết trên cơ sở tự nguyện giữa hai bên, phù hợp điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng, nên đã có hiệu lực.

[4] Ông Nguyễn Ng đã trả cho Ngân hàng nợ gốc 41.250.000 đồng, nợ lãi 14.184.000 đồng. Từ tháng 8 năm 2016 đến nay ông Ng không tiếp tục trả nợ. Từ ngày 30 tháng 8 năm 2016 đến nay, Ngân hàng TMCP X đã chuyển toàn bộ số nợ của ông Ng sang nợ quá hạn. Do ông Nguyễn Ng không tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc ông Nguyễn Ng phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền là 7.897.792 đồng (bao gồm số tiền gốc: 3.750.000 đồng, số tiền lãi: 4.147.792 đồng, trong đó lãi trong hạn là: 1.598.400 đồng, lãi quá hạn là 2.549.392 đồng tính đến ngày 05 tháng 8 năm 2020). Ngoài ra ông Nguyễn Ng có nghĩa vụ trả lãi phát sinh từ ngày 06 tháng 8 năm 2020 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD13324004xx ngày 20 tháng 11 năm 2013.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Ng có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: 7.897.792 đồng x 5%= 394.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điều 147, điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 463, điều 466, điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; điều 91, điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/ UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Nguyễn Ng phải trả ngay cho Ngân hàng TMCP X số tiền gốc: 3.750.000 đồng, số tiền lãi: 4.147.792 đồng- trong đó lãi trong hạn là: 1.598.400 đồng, lãi quá hạn là 2.549.392 đồng- tính đến ngày 05 tháng 8 năm 2020, tổng cộng là 7.897.792 (*bảy triệu tám trăm chín mươi bảy ngàn bảy trăm chín mươi hai*) đồng. Ông Nguyễn Ng còn có nghĩa vụ trả lãi phát sinh từ ngày 06 tháng 8 năm

2020 cho đến khi trả hết nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1332400459 ngày 20 tháng 11 năm 2013.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Ng có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm 394.000 đồng. Trả lại cho Ngân hàng TMCP X số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 00206xx ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt người đại diện của nguyên đơn. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Liên Nguyễn Thị Minh Trâm

Ninh Thị Kiều Hạnh

Nơi nhận:

- Đường sự
- TAND tỉnh NT;
- Chi cục THADS TP.PRTC;
- VKSND TP.PRTC;
- Lưu HS+ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Liên Trần Văn Bình

Ninh Thị Kiều Hạnh

